

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 351

#### Phẩm 61: ĐA VẤN BÁT NHỊ (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế thì từ khi phát tâm trở đi, phải trải qua thời gian bao lâu?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi phải trải qua vô số trăm ngàn ức triệu kiếp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế thì đã từng gần gũi cúng dường bao nhiêu Phật?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đã từng gần gũi cúng dường hằng hà sa số chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế thì đã từng gieo trồng bao nhiêu căn lành?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với Bồ thí ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với pháp không bên trong mà chẳng tinh cần an trú viên mãn; không lúc nào đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mà chẳng tinh cần an trú viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với chân như mà chẳng tinh cần an trú viên mãn; không lúc nào đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà chẳng tinh cần an trú viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với Thánh đế khổ mà chẳng tinh cần an trú viên mãn; không lúc nào đối với Thánh đế tập, diệt, đạo mà chẳng tinh cần an trú viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với bốn Tĩnh lực mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với tám Giải thoát mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với bốn Niệm trụ mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với pháp môn giải thoát Không mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với năm loại mắt mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với sáu phép thần thông mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với mười lực của Phật mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với pháp không quên mất mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với tánh luôn luôn xả mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với trí Nhất thiết mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn; không lúc nào đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với hạnh Đại Bồ-tát mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi, không lúc nào đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật mà chẳng tinh cần tu tập viên mãn.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy từ khi phát tâm trở đi đã gieo trồng các thứ căn lành viên mãn như trên. Do nhân duyên này mà thành tựu được phương tiện thiện xảo như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát thành tựu được phương tiện thiện xảo như thế thì thật là hết sức hy hữu!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Đại Bồ-tát ấy thành tựu được phương tiện thiện xảo như thế thì thật là hết sức hy hữu.

Thiện Hiện nên biết, như mặt trời, mặt trăng, lần lượt chiếu sáng khắp thế giới bốn đại châu tức đã làm một sự việc lớn lao. Các loài hữu tình, phi tình trong thế giới ấy tùy theo tác động của ánh sáng ấy mà sinh hoạt hoàn thành công việc của mình; cũng như thế, Bát-nhã ba-la-mật-đa chiếu sáng năm pháp Ba-la-mật-đa kia, tức đã làm một sự việc lớn lao. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... tùy theo diệu lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà hoạt động, đều hoàn thành công năng của mình.

Thiện Hiện nên biết, năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí..., đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa mới được gọi là Ba-la-mật-đa; nếu lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thì năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... chẳng được gọi là Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết, như Chuyển luân vương, nếu không có bảy loại báu thì không được gọi là Chuyển luân thánh vương; cần phải đủ bảy loại báu mới được gọi là Chuyển luân thánh vương; năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, nếu chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thấu tiếp sức thì chẳng được gọi là Ba-la-mật-đa; cần phải được Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thấu tiếp sức mới được gọi là Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết, như có người nữ đẹp đẽ, hết mực giàu có, nếu không có người chồng khỏe mạnh bảo vệ thì dễ bị kẻ xấu xâm phạm. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, nếu không có sức gồm thấu, giữ gìn của Bát-nhã ba-la-mật-đa thì dễ bị Thiên ma và quyến thuộc của chúng phá hoại, gây trở ngại.

Thiện Hiện nên biết, như có người nữ đẹp đẽ, hết mực giàu có, nếu được người chồng mạnh khỏe bảo vệ thì chẳng bị kẻ xấu xâm phạm. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, nếu có diệu lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thấu, giữ gìn thì tất cả Thiên ma và quyến thuộc của chúng chẳng thể phá hoại, gây trở ngại được.

Thiện Hiện nên biết, như có quân tướng khi lâm trận đã chuẩn bị tốt các thứ áo giáp, vũ khí thì đám oán địch nơi các lân bang đều chẳng thể hại được. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, nếu chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì Thiên ma và đám quyến thuộc của chúng, kẻ tăng thượng mạn, kẻ cả bậc Bồ-tát, hoặc hạng Chiên-đồ-la... đều chẳng thể phá hoại được.

Thiện Hiện nên biết, như các tiểu vương ở châu Thiệm-bộ, tùy theo thời tiết, hoàn cảnh đến châu Chuyển luân thánh vương, nhờ Chuyển luân vương nên được du ngoạn thăm viếng các cảnh đẹp. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhờ diệu lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa dẫn dắt nên mau đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, như các dòng sông ở phía Đông của châu Thiệm-bộ đều chảy vào sông Hằng, cùng sông Hằng đổ ra biển cả. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thấu, dẫn dắt nên có thể đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, như tay phải của con người có thể làm được các việc, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, có khả năng phát huy tất cả pháp thiện thù thắng.

Thiện Hiện nên biết, như tay trái của con người làm việc chẳng được thuận tiện, năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, chẳng có thể làm phát sinh các pháp thiện thù thắng.

Thiện Hiện nên biết, thí như các dòng sông hoặc lớn hoặc nhỏ đều chảy vào biển cả, đồng một vị mặn, năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như vậy, đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thấu, dẫn dắt nên cùng đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột. Do đó, đều được gọi là đến bờ bên kia.

Thiện Hiện nên biết, như Chuyển luân vương muốn đi tuần thú, bốn thứ binh chủng cùng đi theo, bánh xe báu ở trước. Khi nhà vua chỉ huy bốn loại binh chủng nghĩ tới việc ăn uống thì bánh xe báu liền dừng lại; ăn uống xong, vua nghĩ muốn lên đường thì bánh xe liền khởi hành dẫn đường. Bánh xe đi hay dừng là tùy theo ý của vua muốn, khi đến đích rồi thì không còn đi tới nữa. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng

giống như thế, cùng với các pháp thiện muốn đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột thì cần phải nhờ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa để dẫn đường, tiến hay dừng đều thuận theo, chẳng hề rời bỏ nhau; khi đạt đến quả vị Phật rồi thì khỏi phải dẫn dắt nữa.

Thiện Hiện nên biết, như Chuyển luân vương luôn đầy đủ bảy loại quý báu, đó là bánh xe báu, voi báu, ngựa báu, bễ tôi làm chủ kho tàng báu, nữ báu, tướng quân báu, ngọc như ý báu. Chuyển luân vương ấy muốn đến nơi nào thì bốn thứ binh chủng và bảy loại báu đều tháp tùng sau trước. Bảy giờ, bánh xe báu tuy ở trước hết nhưng chẳng hề phân biệt tướng trước sau. Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như thế, cùng với các pháp thiện muốn đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột, quyết dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa làm pháp dẫn đầu, nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy chẳng hề nghĩ: “Đối với Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự ba-la-mật-đa, ta là pháp dẫn đầu; các pháp kia phải theo ta.” Năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng chẳng nghĩ: “Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ở trước chúng ta, chúng ta luôn đi theo pháp ấy.” Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì Ba-la-mật-đa và tất cả pháp, tự tánh đều ẩn mật, không có chủ thể và đối tượng tạo tác, hư vọng chẳng thật, là không, không sở hữu, tướng chẳng tự tại, giống như dợn nắng, bóng sáng, trăng dưới nước, hình ảnh trong gương...; trong đó hoàn toàn không có tự thể chân thật, tác dụng phân biệt.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp, tự tánh đều là không thì làm sao Đại Bồ-tát tinh cần tu học các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, khi các Đại Bồ-tát đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa này siêng năng tu học, thường suy nghĩ: “Tâm của hữu tình nơi thế gian đều điên đảo, bị chìm đắm trong biển khổ sinh tử, chẳng thể tự thoát. Nếu ta không tu tập theo phương tiện thiện xảo thì chẳng thể giải thoát cái khổ về sinh tử kia. Vì vậy, ta sẽ vì các loài hữu tình ấy, tinh cần tu học các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.”

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ như thế xong, vì các hữu tình xả bỏ các vật bên trong bên ngoài; xả bỏ rồi, lại suy nghĩ: “Ta đối với các vật ấy hoàn toàn không có sự xả bỏ. Vì sao? Vì các vật trong ngoài ấy tự tánh đều là không, chẳng phải quan hệ với ta, chẳng thể xả bỏ.”

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do quán sát như vậy nên tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình nên chẳng bao giờ phạm giới. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường suy nghĩ: “Ta vì hữu tình nên dốc cầu đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột, nếu giết hại sinh mạng, không cho mà lấy, dâm dục, tà hạnh thì đây là điều không hợp. Ta vì hữu tình dốc cầu đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột mà nói lời hư dối, nói lời ly gián, nói lời thô ác, nói lời hỗn tạp, là điều chẳng nên. Ta vì hữu tình nên dốc cầu đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột mà dấy khởi tâm tham lam, sân hận, tà kiến là điều chẳng hợp. Ta vì hữu tình dốc cầu đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột mà lại mong muốn các cảnh giới diêu dục, cầu sự giàu có an vui nơi cõi trời, cầu làm Đế Thích, Ma, Phạm vương... là điều chẳng phải. Ta vì hữu tình dốc cầu đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột mà lại mong an trú nơi các bậc Thanh văn, Độc giác là điều chẳng thích đáng.”

Nay Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do quán sát như vậy nên tu hành Tịnh giới ba-la-

mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình chẳng khởi sân hận; giả sử thường bị chê bai, làm nhục bằng những lời cay đắng độc địa như cứt cửa vào tim gan, nhưng Đại Bồ-tát chẳng bao giờ dấy khởi một niệm sân hận. Lại giả sử thường bị các vật như dao, gậy, gạch ngói, đá, đất... đánh đập, va chạm vào thân, hoặc cấu xéo, chích, đâm, cứa xẻ từng bộ phận nơi cơ thể, Đại Bồ-tát ấy cũng chẳng phát khởi một niệm ác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đó đã quán sát tất cả âm thanh như tiếng vang trong hang núi, tất cả hình sắc như bọt nước tụ tán. Mình đã nhằm đem lại lợi ích cho tất cả hữu tình thì chẳng nên đối với sự việc này mà vọng khởi sân hận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát do quán sát như vậy nên tu hành An nhẫn ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình dốc cầu pháp thiện cho đến khi đạt quả vị Giác ngộ cao tốt, ở trong khoảng thời gian đó thường không biếng trễ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường suy nghĩ: “Nếu ta không tinh tấn tu tập thì chẳng có thể cứu vớt các loài hữu tình ra khỏi cái khổ về sinh, già, bệnh, chết, cũng chẳng thể đạt được đối tượng mong cầu là quả vị Giác ngộ cao tốt.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do quán sát như vậy nên tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình tu tập các pháp định thù thắng, cho đến khi đạt được quả vị Giác ngộ cao tốt cũng không bao giờ phát khởi tâm bị tán loạn hoặc tâm đầy tham, sân, si... Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thường suy nghĩ: “Nếu ta dấy khởi tâm cùng hiện hành với tham, sân, si và tâm tán loạn đối với các sự việc khác, thì chẳng thể thành tựu sự việc đem lại lợi ích cho mọi người, cũng chẳng thể đạt được đối tượng mong cầu là quả vị Giác ngộ cao tốt.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do quán sát như vậy nên tu hành Tĩnh lự ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì các hữu tình thường chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cho đến khi đạt quả vị Giác ngộ cao tốt luôn siêng năng tu học trí tuệ thù thắng vi diệu thuộc thế gian và xuất thế gian. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát ấy thường suy nghĩ: “Nếu tu tập không đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng bao giờ thành tựu được sự việc đem lại lợi lạc cho mọi người, cũng chẳng có thể đạt được đối tượng mong cầu là quả vị Giác ngộ cao tốt.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do quán sát như vậy nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu sáu pháp Ba-la-mật-đa, tướng không sai biệt thì đều do Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thấu dẫn dắt, đều do sự tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa mà thành tựu viên mãn, nên hợp thành một Ba-la-mật-đa, đó là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vậy, tại sao có thể cho rằng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với các Ba-la-mật-đa như Bồ thí... là hơn hẳn, là lớn lao, là tôn quý, là vi diệu, là tối thượng, là không gì sánh được?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... không có tướng sai biệt; nếu không có Bát-nhã ba-la-mật-đa thì năm pháp như Bồ thí... chẳng được gọi là Ba-la-mật-đa, cần nhờ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà năm pháp ấy mới được gọi là Ba-la-mật-đa. Do vì năm pháp Ba-la-mật-đa trước ấy

đều được thu gom trong Bát-nhã ba-la-mật-đa nên chỉ có một Ba-la-mật-đa, đó là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì vậy, tất cả Ba-la-mật-đa đều không có tướng sai biệt.

Thiện Hiện nên biết, như các hữu tình tuy có vô số các loại thân tướng sai khác, nhưng nếu được gắn gũi với Diệu cao sơn vương thì đều cùng một sắc; năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cũng giống như vậy, tuy có các phẩm loại khác nhau nhưng vì được Bát-nhã ba-la-mật-đa gom thu, dẫn dắt, nên đều nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tu tập được thành tựu viên mãn, nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mới có thể nhập vào trí Nhất thiết trí, mới được gọi là đến bờ bên kia, đều đồng một vị, tướng không sai biệt, chẳng thể nêu bày đây là Bồ thí ba-la-mật-đa, đây là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì sáu pháp Ba-la-mật-đa như thế đều có thể cùng hướng nhập vào trí Nhất thiết trí, có thể đạt đến bờ bên kia, hình tướng không sai biệt. Do nhân duyên ấy, sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... không có tướng sai biệt.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Ba-la-mật-đa và tất cả pháp nếu theo thật nghĩa đều không có sự sai biệt đây, kia, hơn, kém, vậy do duyên gì mà nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Bồ thí... các Ba-la-mật-đa kia là vượt hơn, là lớn lao, là tôn quý, là vi diệu, là không gì sánh được.

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Nếu theo thật nghĩa thì Ba-la-mật-đa và tất cả pháp đều không có sự sai biệt đây, kia, hơn, kém; chỉ vì nương nơi thế tục nên nói có tác dụng có sự sai biệt kia, đây, hơn, thua, nêu bày về Bồ thí ba-la-mật-đa, nêu bày về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì muốn ở phương diện thế tục cứu độ các loài hữu tình thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, nhưng những sinh, già, bệnh, chết của các hữu tình đều chẳng phải thực có, chỉ giả nêu bày ra mà thôi. Vì sao? Vì hữu tình là không, nên biết các pháp cũng không có sở hữu, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thông đạt tất cả đều không có sở hữu, có khả năng ở phương diện thế tục cứu vớt các loài hữu tình thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết. Do đó, nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Bồ thí ba-la-mật-đa... là vượt hơn, là lớn lao, là tôn quý, là vi diệu, là không gì hơn được.

Thiện Hiện nên biết, như Chuyển luân vương có ngọc nữ báu, đối với hàng nữ trong thế gian, là vượt hơn, là lớn lao, là tôn quý, là vi diệu, là không gì hơn được. Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vậy, đối với Bồ thí ba-la-mật-đa... là vượt hơn, là lớn lao, là tôn quý, là vi diệu, là không gì hơn được.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Vì nhân duyên gì mà Phật chỉ giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với Bồ thí ba-la-mật-đa... là vượt hơn, là lớn lao, là tôn quý, là vi diệu, là không gì hơn được?

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này có khả năng khéo thu gom, giữ lấy tất cả pháp thiện, tạo sự hòa hợp hướng nhập vào trí Nhất thiết trí, an trú bất động, dùng vô sở trụ làm phương tiện.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với các pháp thiện có giữ lấy hay bỏ đi chăng?

Phật dạy:

–Không! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp không giữ, không bỏ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì tất cả pháp đều chẳng thể giữ lấy, chẳng thể bỏ đi.

Lúc bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với những pháp nào không lấy, không bỏ.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc không lấy, không bỏ; đối với thọ, tưởng, hành, thức không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xứ không lấy, không bỏ; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc xứ không lấy, không bỏ; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn giới không lấy, không bỏ; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc giới không lấy, không bỏ; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn thức giới không lấy, không bỏ; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xúc không lấy, không bỏ; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không lấy, không bỏ; đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với địa giới không lấy, không bỏ; đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với vô minh không lấy, không bỏ; đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Bồ thí ba-la-mật-đa không lấy, không bỏ; đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không bên trong không lấy, không bỏ; đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với chân như không lấy, không bỏ; đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Thánh đế khổ không lấy, không bỏ; đối với Thánh đế tập, diệt, đạo không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn Tĩnh lự không lấy, không bỏ; đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tám Giải thoát không lấy, không bỏ; đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn Niệm trụ không lấy, không bỏ; đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp môn giải thoát Không không lấy, không bỏ; đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với năm loại mắt không lấy, không bỏ; đối với sáu phép thần thông không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với mười lực của Phật không lấy, không bỏ; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không quên mất không

lấy, không bỏ; đối với tánh luôn luôn xả không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với trí Nhất thiết không lấy, không bỏ; đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không lấy, không bỏ; đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa Không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả Dự lưu không lấy, không bỏ; đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Độc giác không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không lấy, không bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc không lấy, không bỏ? Tại sao đối với thọ, tưởng, hành, thức không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xứ không lấy, không bỏ? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc xứ không lấy, không bỏ? Tại sao đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn giới không lấy, không bỏ? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc giới không lấy, không bỏ? Tại sao đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn thức giới không lấy, không bỏ? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xúc không lấy, không bỏ? Tại sao đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không lấy, không bỏ? Tại sao đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với địa giới không lấy, không bỏ? Tại sao đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với vô minh không lấy, không bỏ? Tại sao đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Bồ thí ba-la-mật-đa không lấy, không bỏ? Tại sao đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không bên trong không lấy, không bỏ? Tại sao đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với chân như không lấy, không bỏ? Tại sao đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Thánh đế khổ không lấy, không bỏ? Tại sao đối với Thánh đế tập, diệt, đạo không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn Tĩnh lự không lấy, không bỏ? Tại sao đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tám Giải thoát không lấy, không bỏ? Tại sao đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn Niệm trụ không lấy, không bỏ?



Tại sao đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp môn giải thoát Không không lấy, không bỏ? Tại sao đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với năm loại mắt không lấy, không bỏ? Tại sao đối với sáu phép thần thông không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với mười lực của Phật không lấy, không bỏ? Tại sao đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không quên mất không lấy, không bỏ? Tại sao đối với tánh luôn luôn xả không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với trí Nhất thiết không lấy, không bỏ? Tại sao đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không lấy, không bỏ? Tại sao đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa Không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả Dự lưu không lấy, không bỏ? Tại sao đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Độc giác không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát không lấy, không bỏ? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không lấy, không bỏ?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về sắc, vì vậy đối với sắc không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức, vì vậy đối với thọ, tưởng, hành, thức không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn xứ, vì vậy đối với nhãn xứ không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về sắc xứ, vì vậy đối với sắc xứ không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, vì vậy đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn giới, vì vậy đối với nhãn giới không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về sắc giới, vì vậy đối với sắc giới không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, vì vậy đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn thức giới, vì vậy đối với nhãn thức giới không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn xúc, vì vậy đối với nhãn xúc không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, vì vậy đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, vì vậy đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, vì vậy đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về địa giới, vì vậy đối với địa giới không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới, vì vậy đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về vô minh, vì vậy đối với vô minh không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, vì vậy đối với hành

cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, vì vậy đối với Bồ thí ba-la-mật-đa không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì vậy đối với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về pháp không bên trong, vì vậy đối với pháp không bên trong không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, vì vậy đối với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về chân như, vì vậy đối với chân như không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, vì vậy đối với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về Thánh đế khổ, vì vậy đối với Thánh đế khổ không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo, vì vậy đối với Thánh đế tập, diệt, đạo không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về bốn Tĩnh lự, vì vậy đối với bốn Tĩnh lự không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, vì vậy đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về tám Giải thoát, vì vậy đối với tám Giải thoát không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, vì vậy đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về bốn Niệm trụ, vì vậy đối với bốn Niệm trụ không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, vì vậy đối với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Không, vì vậy đối với pháp môn giải thoát Không không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, vì vậy đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về năm loại mắt, vì vậy đối với năm loại mắt không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về sáu phép thần thông, vì vậy đối với sáu phép thần thông không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về mười lực của Phật, vì vậy đối với mười lực của Phật không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, vì vậy đối với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về pháp không quên mất, vì vậy đối với pháp không quên mất không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả, vì vậy đối với tánh luôn luôn xả không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về trí Nhất thiết, vì vậy đối với trí Nhất thiết không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, vì vậy đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, vì vậy đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa, vì vậy đối với tất cả pháp môn

Tam-ma-địa Không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về quả Dự lưu, vì vậy đối với quả Dự lưu không lấy, không bỏ; chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, vì vậy đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về quả vị Độc giác, vì vậy đối với quả vị Độc giác không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát, vì vậy đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát không lấy, không bỏ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, vì vậy đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không lấy, không bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về sắc như thế nào? Chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn xứ như thế nào? Chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về sắc xứ như thế nào? Chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn giới như thế nào? Chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về sắc giới như thế nào? Chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn thức giới như thế nào? Chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về nhãn xúc như thế nào? Chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra như thế nào? Chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về địa giới như thế nào? Chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về vô minh như thế nào? Chẳng tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về Bố thí ba-la-mật-đa như thế nào? Chẳng tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về pháp không bên trong như thế nào? Chẳng tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về chân như như thế nào? Chẳng tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về Thánh đế khổ như thế nào? Chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về bốn Tĩnh lự như thế nào? Chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về tám Giải thoát như thế nào? Chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về bốn Niệm trụ như thế nào? Chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Không như thế nào? Chẳng tư

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về năm loại mắt như thế nào? Chẳng tư duy về sáu phép thần thông như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về mười lực của Phật như thế nào? Chẳng tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về pháp không quên mất như thế nào? Chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về trí Nhất thiết như thế nào? Chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni như thế nào? Chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về quả Dự lưu như thế nào? Chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về quả vị Độc giác như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát như thế nào? Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật như thế nào?

